

Số: 1717/KH-SGDĐT

An Giang, ngày 13 tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH
thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong lĩnh vực GDĐT năm 2022

Căn cứ Quyết định số 1082/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang về việc phê duyệt Kế hoạch phát động thi đua phát triển Chính quyền số và bảo đảm An toàn thông tin mạng gắn với cải cách hành chính năm 2022;

Thực hiện Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ về chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022 (Quyết định số 825/QĐ-UBND) và Kế hoạch số 288/KH-UBND ngày 13/5/2022 về hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh An Giang (Kế hoạch số 288/KH-UBND),

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) An Giang xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong lĩnh vực GDĐT năm 2022, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành GDĐT nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của ngành.

- Bảo đảm triển khai kịp thời, thống nhất, khoa học và hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ đã được đề ra trong Quyết định số 825/QĐ-UBND và Kế hoạch số 288/KH-UBND.

2. Yêu cầu

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về cải cách hành chính, thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan, đơn vị.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban chuyên môn và đơn vị trực thuộc Sở; xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ cần triển khai thực hiện theo Quyết định số 825/QĐ-UBND và Kế hoạch số 288/KH-UBND.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Thành lập ban chỉ đạo về chuyển đổi số của cơ quan sở GDĐT, phân công cụ thể các thành viên trong hoạt động điều hành triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin toàn ngành.

2. Tuyên truyền, phổ biến cho các đơn vị, đội ngũ và học sinh về tầm quan trọng của nhiệm vụ chuyển đổi số, hiệu quả công việc khi ứng dụng công nghệ thông tin

(CNTT); đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về chuyển đổi số, sử dụng các nền tảng số.

3. Tiếp nhận, phân công xử lý, lưu trữ văn bản đến, xử lý, ký số và phát hành văn bản đi bằng phần mềm.

4. Cập nhật, hoàn chỉnh bộ thủ tục hành chính theo các quy định mới, đảm bảo tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (có phát sinh hồ sơ) và tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến, thanh toán trực tuyến tại bộ phận một cửa. Triển khai công tác tuyển sinh trung học phổ thông (THPT) đáp ứng yêu cầu dịch vụ công trực tuyến trong ngành GDĐT.

5. Tăng cường quản lý, giám sát việc sử dụng thư điện tử công vụ của tỉnh.

6. Tăng cường ứng dụng CNTT trong hội họp, điều hành hoạt động ngành.

7. Duy trì tốt hoạt động cổng thông tin điện tử của cơ quan sở GDĐT và các công thành phần của đơn vị.

8. Triển khai áp dụng nền tảng dạy, học trực tuyến, kết nối, phục vụ công tác giảng dạy - học tập – kiểm tra đánh giá cho giáo viên, học sinh; từ đó, hình thành hệ sinh thái phát triển giáo dục số, bảo đảm chất lượng cho việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến, thực hiện sổ điểm, học bạ điện tử. Tăng cường kết nối liên lạc giữa nhà trường với phụ huynh, học sinh qua các ứng dụng, nền tảng số. Từng bước thực hiện công tác kiểm tra, tư vấn thực hiện các nhiệm vụ các cơ sở giáo dục qua môi trường mạng.

9. Ứng dụng CNTT, nền tảng số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Từng bước xây dựng bộ cơ sở dữ liệu liên thông giữa giảng dạy, học tập và kiểm tra đánh giá.

10. 100% các trường học, cơ sở giáo dục triển khai công tác dạy và học trực tuyến, trong đó thử nghiệm chương trình đào tạo cho phép học sinh học trực tuyến tối thiểu 25% nội dung chương trình đối với cấp THPT, 15% nội dung chương trình đối với cấp trung học cơ sở (THCS), 10% nội dung chương trình đối với cấp tiểu học (TH). Ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp học. Từng bước đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh nhất là kiểm tra thường xuyên qua môi trường mạng.

11. Triển khai chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục (chỉ tiêu 50% số trường học).

12. Thúc đẩy hoàn thiện kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng chính thức công cụ lập báo cáo thống kê của ngành giáo dục (sử dụng chung trên toàn quốc cho tất cả các cơ sở giáo dục/trường, phòng GDĐT, sở GDĐT và Bộ GDĐT) tích hợp trên hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu toàn ngành về giáo dục mầm non và phổ thông tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn>. Áp dụng các nền tảng số quản trị nhà trường, cơ sở giáo dục dựa trên dữ liệu số và công nghệ số, trong đó người học, giáo viên, cán bộ quản lý, người lao động và các hoạt động đều được quản lý bằng hồ sơ số thống nhất.

13. Đẩy mạnh việc kết nối, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu ngành GDĐT, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

14. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

15. Xây dựng, ban hành, thường xuyên rà soát, cập nhật các kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan, triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin mạng theo cấp độ cho các hệ thống thông tin; rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin. Đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin trong chuyển đổi số và các giao dịch, thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh.

(Chi tiết thời gian, nhiệm vụ và giải pháp tại phụ lục kèm theo kế hoạch này)

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng sở theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch và tổng hợp báo cáo định kỳ theo quy định.

2. Các phòng thuộc Sở tùy theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung liên quan, báo cáo kết quả về Văn phòng sở tổng hợp lồng ghép vào các báo cáo định kỳ (báo cáo tháng, báo cáo sơ, tổng kết).

Trên đây là kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong lĩnh vực GDĐT năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở GDĐT;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Lưu: VT, VPS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Tuấn Khanh

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể triển khai thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong lĩnh vực GDĐT năm 2022

(Đính kèm theo Kế hoạch số 1741/KH-SGDĐT ngày 13/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1.	Thành lập ban chỉ đạo về chuyển đổi số của cơ quan sở GDĐT, phân công cụ thể các thành viên trong hoạt động điều hành triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin toàn ngành.	Tham mưu ban hành quyết định thành lập ban chỉ đạo gồm BGD và các thành viên trưởng các phòng chức năng để điều hành toàn bộ các nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch.	Quyết định thành lập ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong lĩnh vực GDĐT	Văn phòng sở	Phòng Tổ chức cán bộ và các phòng chức năng thuộc Sở	Tháng 06/2022
2.	Tuyên truyền, phổ biến cho các đơn vị, đội ngũ và học sinh về tầm quan trọng của nhiệm vụ chuyển đổi số, hiệu quả công việc khi ứng dụng CNTT; đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về chuyển đổi số, sử dụng các nền tảng số.	Tham mưu: - Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến. - Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT toàn ngành	Văn bản: - Kế hoạch tuyên truyền - Hướng dẫn nhiệm vụ	Bộ phận phụ trách CNTT, Cải cách hành chính – Văn phòng Sở	Các phòng chức năng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc	Năm 2022 (tập trung một số hoạt động trọng điểm của ngành)
3.	Tiếp nhận, phân công xử lý, lưu trữ văn bản đến, xử lý, ký số và phát	- Thực hiện công việc thường xuyên của Bộ phận	- Hướng dẫn công tác văn thư, lưu trữ.	Bộ phận phụ trách: Văn thư	Các phòng chức năng	Năm 2022 (báo

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	hành văn bản đi bằng phần mềm.	Văn thư – Lưu trữ - Triển khai hoàn thành việc chỉnh lý tài liệu, khai thác phần mềm tra cứu tài liệu lưu trữ - Số hóa tài liệu và hồ sơ lưu trữ công việc trên hệ thống.	- Kế hoạch tập huấn khai thác phần mềm tra cứu tài liệu sau chỉnh lý (nội bộ) - Ban hành danh mục hồ sơ công việc cơ quan năm 2022, báo cáo kết quả nộp lưu trữ các hồ sơ đã được số hóa trong năm	– Lưu trữ (Văn phòng sở)	thuộc Sở	cáo thực hiện cuối năm)
4.	Cập nhật, hoàn chỉnh bộ thủ tục hành chính theo các quy định mới, tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (có phát sinh hồ sơ) và tỷ lệ hồ sơ Thủ tục hành chính xử lý trực tuyến, thanh toán trực tuyến tại bộ phận một cửa. Triển khai công tác tuyển sinh THPT đáp ứng yêu cầu dịch vụ công trực tuyến trong ngành Giáo dục và Đào tạo.	- Tham mưu điều chỉnh Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền. (khi Bộ GDĐT có điều chỉnh) - Tổ chức rà soát danh mục TTHC phân cấp và thực hiện không phân biệt địa giới hành chính - Tổ chức cập nhật tiến độ giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công của	- Quyết định điều chỉnh TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT (QĐ của UBND tỉnh) - Kết quả rà soát TTHC phân cấp và thực hiện không phân biệt địa giới hành chính - Báo cáo kết quả cập nhật đối chiếu và ánh xạ các	Văn phòng sở	Các phòng chức năng thuộc Sở	Năm 2022

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		<p>tinh và rà soát đối chiếu và ánh xạ các TTHC với Cổng dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Xây dựng Kế hoạch công tác tuyển sinh THPT đáp ứng yêu cầu dịch vụ công trực tuyến</p>	<p>TTHC, với Cổng dịch vụ công quốc gia.</p> <p>- Kế hoạch công tác tuyển sinh THPT đáp ứng yêu cầu dịch vụ công trực tuyến</p>	Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục		
5.	Tăng cường quản lý, giám sát việc sử dụng thư điện tử công vụ của tỉnh.	-Cập nhật hộp thư điện tử của cán bộ công chức cơ quan Sở	-Báo cáo theo dõi thực hiện công việc trên hộp thư công vụ	Bộ phận CNTT (Văn phòng sở)	Các phòng chức năng thuộc Sở, Sở Thông tin và truyền thông	Năm 2022
6.	Tăng cường ứng dụng CNTT trong hội họp, điều hành hoạt động ngành.					
7.	Duy trì tốt hoạt động cổng thông tin điện tử của cơ quan sở GDĐT và các công thành phần của đơn vị.	<p>- Tham mưu kiện toàn ban biên tập website và quy chế hoạt động.</p> <p>- Quản lý cung cấp các dịch vụ tiện ích, các hoạt động chủ điểm trong hoạt động của ngành liên kết</p>	<p>- Quyết định kiện toàn Ban biên tập website cơ quan</p> <p>- Cập nhật nội dung thường xuyên các liên kết tại banner của các hoạt động</p>	Bộ phận CNTT (Văn phòng sở)	Phòng tổ chức cán bộ, phòng KHTC, các phòng chức năng thuộc Sở,	Năm 2022

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		với trang thông tin điện tử. - Hoàn chỉnh modul kết nối tra cứu dữ liệu điểm thi TS 10 và thi Tốt nghiệp THPT trên cổng thông tin của Sở GDĐT.	chủ điểm - Thuê server phục vụ cho công tác tra cứu điểm thi		Đơn vị cung cấp dịch vụ server đặt website của sở	
8.	Triển khai áp dụng nền tảng dạy, học trực tuyến, kết nối, phục vụ cho công tác giảng dạy - học tập – kiểm tra, đánh giá cho giáo viên, học sinh; từ đó, hình thành hệ sinh thái phát triển giáo dục số, bảo đảm chất lượng cho việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến, thực hiện sổ điểm, học bạ điện tử. Tăng cường kết nối liên lạc giữa nhà trường với phụ huynh, học sinh qua các ứng dụng, nền tảng số. Từng bước thực hiện công tác kiểm tra, tư vấn thực hiện các nhiệm vụ các cơ sở giáo dục qua môi trường mạng.	- Phát triển các hệ sinh thái, hệ thống CNTT quản lý hoạt động giáo dục ở cơ sở. - Triển khai học bạ điện tử - Tin nhắn báo kết quả học tập định kỳ đến cha mẹ học sinh - Kết nối giữa GV, nhà trường với gia đình trong giáo dục học sinh - Thực hiện các cuộc kiểm tra (thanh tra), hội thảo trực tuyến trong công tác chuyên môn, tư vấn, tác nghiệp đối với các đơn vị	- Triển khai đồng bộ ứng dụng các modul quản lý giáo dục tại cơ sở (sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, công tác thông tin liên lạc với phụ huynh học sinh) - Kết quả triển khai các cuộc tư vấn chuyên môn, tập huấn bằng hình thức trực tuyến trong toàn ngành.	Các phòng chuyên môn (GD Mầm non và GD Tiểu học, GD Trung học và GD Thường xuyên) và Thanh tra sở	Văn phòng sở, các phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc	Năm học 2022 - 2023
9.	Ứng dụng CNTT, nền tảng số trong công tác quản lý, giảng dạy và học tập; số hóa tài liệu, giáo	- Triển khai việc số hóa tài liệu tại đơn vị. - Triển khai sử dụng các	- Kết quả lưu trữ, lưu hành các văn bản số trong cơ	Văn phòng sở và phòng chuyên môn	các đơn vị trực thuộc	Năm 2022

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	trình; xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Từng bước xây dựng bộ cơ sở dữ liệu liên thông giữa giảng dạy, học tập và kiểm tra đánh giá.	tài liệu, sách giáo khoa số. - Xây dựng ngân hàng đề thi khối THPT.	quan, đơn vị; kết quả sử dụng chứng thư số. - Ngân hàng đề thi một số môn học ở cấp THPT được đưa vào sử dụng cho công tác kiểm tra, đánh giá.	GD Thường xuyên		
10.	100% các trường học, cơ sở giáo dục triển khai công tác dạy và học trực tuyến, trong đó thử nghiệm chương trình đào tạo cho phép học sinh học trực tuyến tối thiểu 25% nội dung chương trình đối với cấp THPT và 15% nội dung chương trình đối với cấp THCS, 10% nội dung chương trình đối với cấp TH. Ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp học. Từng bước đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh nhất là kiểm tra thường xuyên qua môi trường mạng.	- Triển khai dạy học trực tuyến song song với dạy học trực tiếp trong tình hình bình thường, dự phòng trong tình huống dịch bệnh chuyển biến phức tạp. - Thực hiện các chỉ tiêu được giao trong KH 288/KH-UBND	- 100% các trường học, cơ sở giáo dục triển khai công tác dạy và học trực tuyến. - cho phép học sinh học trực tuyến tối thiểu 25% nội dung chương trình đối với cấp THPT và 15% nội dung chương trình đối với cấp THCS, 10% nội dung chương trình đối với cấp TH. - Từng bước đánh	Các phòng chuyên môn (GD Mầm non và GD Tiểu học, GD Trung học và GD Thường xuyên)	các đơn vị trực thuộc và các trường học thuộc các huyện	Năm học 2022 – 2023

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
			giá kết quả rèn luyện của học sinh nhất là kiểm tra thường xuyên qua môi trường mạng.			
11.	Triển khai chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục (chỉ tiêu 50% số trường học).	- Thực hiện chỉ tiêu được giao trong KH 288/KH-UBND	50% số trường học triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Phòng KHTC	Các đơn vị trực thuộc	Năm học 2022 – 2023
12.	Thúc đẩy hoàn thiện kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng chính thức công cụ lập báo cáo thống kê của ngành giáo dục (sử dụng chung trên toàn quốc cho tất cả các cơ sở giáo dục/trường, phòng GDĐT, sở GDĐT và Bộ GDĐT) tích hợp trên hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu toàn ngành về giáo dục mầm non và phổ thông tại địa chỉ http://csdl.moet.gov.vn . Áp dụng các nền tảng số quản trị nhà trường, cơ sở giáo dục dựa trên dữ liệu số và công nghệ số, trong đó người học, giáo viên, cán bộ quản	Thực hiện Văn bản số 375/CNTT ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Cục CNTT về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục	100% số trường học triển khai thực hiện	Văn phòng, các phòng chuyên môn (GD Mầm non và GD Tiểu học, GD Trung học và GD Thường xuyên), Phòng KHTC	Các đơn vị trực thuộc	Năm học 2022 – 2023

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	lý, người lao động và các hoạt động đều được quản lý bằng hồ sơ số thống nhất.					
13.	Đẩy mạnh việc kết nối, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu ngành GDĐT, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.	Thực hiện Quyết định Số: 825/QĐ-UBND ngày ngày 26 tháng 4 năm 2022 của UBND tỉnh về việc quyết định Ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ về chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022	Học sinh lớp 12 thi tốt nghiệp THPT năm 2022	Phòng Khảo thí – KĐCLGD	Các đơn vị trực thuộc	Năm học 2021 – 2022
14.	Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.	Thực hiện Quyết định số 825/QĐ-UBND và Kế hoạch số 288/KH-UBND	- Văn bản phổ biến - Lồng ghép nội dung vào Hội thảo chuyển đổi số, tập huấn chuyển đổi số	Văn phòng, các phòng chuyên môn (GD Mầm non và GD Tiểu học, GD Trung học và GD Thường xuyên), Phòng KHTC	Các đơn vị trực thuộc	Năm học 2022 – 2023
15.	Xây dựng, ban hành, thường xuyên rà soát, cập nhật các Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan, triển khai đầy đủ phương án		- Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của cơ quan,	Phòng KHTC, các phòng chuyên môn (GD Mầm non và GD Tiểu	Các đơn vị trực thuộc	Năm học 2022 – 2023

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	<p>bảo đảm an toàn thông tin mạng theo cấp độ cho các hệ thống thông tin; rà soát hiện trạng, tăng cường đầu tư trang thiết bị và thuê dịch vụ chuyên nghiệp nhằm nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin. Đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin trong chuyển đổi số và các giao dịch, thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh.</p>		<p>triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin mạng theo cấp độ cho các hệ thống thông tin</p>	<p>học, GD Trung học và GD Thường xuyên), Văn phòng</p>		